TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 14/3/2022
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Sáu

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thủy

Bà Lê Thị Dung

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký TAND tỉnh Thanh Hoá

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chùy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2022/TLPT-HNGĐ ngày 10/01/2022 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 60/2021/HNGĐ-ST ngày 29/11/2021 của Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa có kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 04/2022/QĐ-PT ngày 01 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H - Sinh năm: 1996
Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt);

2. Bị đơn: Anh Nghiêm Xuân L - Sinh năm: 1992
Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người kháng cáo: Anh Nghiêm Xuân L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện, và các tài liệu, chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hoằng Thị Hiệu, trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh L kết hôn vào ngày 26/11/2013, trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã N cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng bố mẹ chồng. Trong cuộc sống hai bên thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, cải vã. Vợ chồng lại bất đồng quan điểm sống nên không còn tình cảm, quan tâm,

chăm sóc cho nhau. Anh L thường xuyên gây sự vô cớ và đánh đập chị. Chị đã cố gắng để vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2020 đến nay. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh L theo quy định.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Nghiêm Xuân Anh Quân, sinh ngày 28/11/2013 và Nghiêm Xuân Hoàng Bảo, sinh ngày 30/4/2016. Hiện tại hai cháu đang ở cùng anh L, hàng tháng chị chu cấp đóng học và tiền ăn cho con. Sau ly hôn, chị đề nghị được nuôi 2 con, yêu cầu anh L cấp dưỡng mỗi cháu là 1.500.000đ/tháng (2 cháu = 3.000.000đ);

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ: không có nợ ai nên chị không có yêu cầu.

* *Anh Nguyễn Xuân Lâm trình bày:* thống nhất như ý kiến của chị H về thời gian kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn do trong cuộc sống, vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Năm 2019, khi anh đi làm ăn xa, chị H bỏ đi để lại hai con, không có ai ở nhà. Khi về, anh đi tìm chị H và chị H trở về được ít hôm lại bỏ đi. Nay chị H đề nghị ly hôn, anh không đồng ý, anh muốn vợ chồng đoàn tụ. Nếu chị H cương quyết ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Về con: vợ chồng có 02 con chung là Nghiêm Xuân Anh Quân, sinh ngày 28/11/2013 và Nghiêm Xuân Hoàng Bảo, sinh ngày 30/4/2016. Hiện tại các con đang ở cùng anh. Sau ly hôn, anh đề nghị được tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản: vợ chồng không có tài sản gì chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Luật sư Ông Lê Đình Chinh trình bày:

Về hôn nhân: chị H và anh L chung sống không hạnh phúc, nhiều mâu thuẫn xảy ra, đã sống ly thân nhau. Đề nghị Tòa án xem xét để chị H được ly hôn anh L theo quy định;

Về con: Đề nghị giao cháu Nghiêm Xuân Hoàng Bảo cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nghiêm Xuân Anh Quân cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản: chị H không yêu cầu giải quyết, nên không đề nghị Tòa án xem xét.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 60/2021/HNGĐ-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H, cho chị H được ly hôn anh Nghiêm Xuân L.

2. Về con: Giao cháu Nghiêm Xuân Hoàng Bảo, sinh ngày 30/4/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nghiêm Xuân Anh Quân, sinh ngày 28/11/2013 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 13/12/2021 anh Nghiêm Xuân L có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu được nuôi cả hai con không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo và giữ nguyên nội dung kháng cáo, các đương sự không thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Nghiêm Xuân L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến, tranh luận của các đương sự, và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án.

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 09/3/2022 chị H có đơn xin xét xử vắng mặt chị tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ khoản 2 Điều 296 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H theo quy định.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh L được trực tiếp nuôi cả hai con, thấy rằng:

Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Nghiêm Xuân L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới vợ chồng thường hay phát sinh mâu thuẫn, từ tháng 9/2020 vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm đến nhau, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn căn cứ vào khoản 1 Điều 56 luật HN&GĐ xử cho chị H được ly hôn anh L là phù hợp với quy định và phù hợp với thực tế.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Nghiêm Xuân Anh Quân, sinh ngày 28/11/2013 và Nghiêm Xuân Hoàng Bảo, sinh ngày 30/4/2016. Nghĩa vụ nuôi con, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên là trách nhiệm của cha mẹ, để đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt của các con, nếu để cho anh trực tiếp nuôi cả hai cháu

là rất khó khăn. Tại phiên tòa phúc thẩm anh L không xuất trình được chứng cứ chứng minh anh có điều kiện hơn chị H, nên HĐXX không có căn cứ để xem xét giao cả hai con cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xử giao cho mỗi người nuôi một cháu là phù hợp với quy dịnh của pháp luật, đồng thời phù hợp với thực tế.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy kháng cáo của anh Nghiêm Xuân L không có căn cứ để chấp nhận. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại phiên tòa là có cơ sở.

- Án phí phúc thẩm: Kháng cáo của anh L không được chấp nhận nên anh phải chịu án phí HSPT theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 BLTTDS

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; xử: Không chấp nhận kháng cáo của anh Nghiêm Xuân L.

Về con cái: Giao cháu Nghiêm Xuân Hoàng Bảo, sinh ngày 30/4/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nghiêm Xuân Anh Quân, sinh ngày 28/11/2013 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Án phí phúc thẩm: Anh Nghiêm Xuân L phải nộp 300.000đ án phí ly hôn phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số AA/2021/0014803 ngày 20/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá (P9);
- TAND huyện Nga Sơn
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Lê Thị Sáu